QUOTATION | FOB SHANGHAI | USD | LEAD TIME 15 DAYS

Quotation — FC-STP Shielded Twisted Pair Signal Cable

Báo giá — Cáp tín hiệu xoắn đôi có chống nhiễu 1 × 2 × 18 AWG

3,000 m supplied as 6 rolls × 500 m · grey PVC sheath · tinned copper · Al foil screen
3.000 m, đóng 6 cuộn × 500 m · vỏ PVC xám · đồng mạ thiếc · màn chắn lá nhôm

Quotation No.: **FC-QTN-VN-2026-7B3E** Date: **27 Oct 2026** Ref. TDS: **FC-TDS-STP-2026-7B3E**

Destination: **Vietnam**

SELLER / BÊN BÁN

Anhui FeiChun Special Cable Co., Ltd.
No. 1 Park, Private Science & Technology Park, Hefei National Economic & Technological Development Zone, Hefei, Anhui, China
Tel: +86 551 6536 3735
Contact: Zihao Yang — zihao.yang@feichuncables.com
WhatsApp: +86 138 5512 3218

BUYER / BÊN MUA

Valued Customer — Vietnam
Attn: Purchasing Department / Phòng Mua hàng
Enquiry: Shielded Twisted Pair Signal Cable 1×2×18 AWG, 6 rolls × 500 m
Enquiry date: 26 Oct 2026

1. Price Schedule

Bảng giá

No.	Description *Mô tả hàng hóa*	Qty *Số lượng*	Unit price *Đơn giá*	Amount *Thành tiền*
1	**FC-STP 1 × 2 × 18 AWG (0.82 mm²) 300 V** Shielded twisted pair signal cable — tinned Cu conductors, PVC insulation, Al/PET foil screen + tinned Cu drain wire, grey PVC sheath, Ø ≈ 5.8 mm *Cáp tín hiệu xoắn đôi chống nhiễu — ruột đồng mạ thiếc, cách điện PVC, màn chắn lá nhôm + dây thoát đồng mạ thiếc, vỏ PVC xám* *Packing: 6 rolls × 500 m · Đóng gói: 6 cuộn × 500 m*	**3,000 m**	**USD 0.85 /m**	**USD 2,550.00**
Sub-total, FOB Shanghai (Incoterms® 2020) *Cộng, FOB Thượng Hải*				**USD 2,550.00**
TOTAL / TỔNG CỘNG				**USD 2,550.00**

Amount in words: **US Dollars Two Thousand Five Hundred and Fifty only.**
Bằng chữ: Hai nghìn năm trăm năm mươi đô la Mỹ chẵn.

2. Commercial Terms

Điều khoản thương mại

Term *Điều khoản*	**Detail** *Chi tiết*
Delivery terms ***Điều kiện giao hàng***	FOB Shanghai, China (Incoterms® 2020) — seller delivers the goods on board the vessel nominated by the buyer; ocean freight, insurance and all destination charges are for the buyer's account. *FOB Thượng Hải — bên bán giao hàng lên tàu do bên mua chỉ định; cước biển, bảo hiểm và mọi chi phí tại nơi đến do bên mua chịu.*
Lead time ***Thời gian giao hàng***	15 days after receipt of the advance payment *15 ngày kể từ khi nhận tiền đặt cọc*
Payment ***Thanh toán***	T/T 50 % advance with order, 50 % balance before shipment. Banking details are provided on the Proforma Invoice. *T/T 50 % đặt cọc khi đặt hàng, 50 % còn lại trước khi giao hàng. Thông tin ngân hàng ghi trên Hóa đơn chiếu lệ (PI).*
Currency ***Đồng tiền***	United States Dollars (USD)
Price basis ***Cơ sở giá***	Prices are subject to LME copper market fluctuation and will be confirmed against the copper price on the date of order confirmation. *Giá thay đổi theo biến động giá đồng trên sàn LME và được xác nhận theo giá đồng tại ngày xác nhận đơn hàng.*
Packing ***Đóng gói***	Export carton with plastic spool, 500 m per roll, cable ends sealed; ≈ 26 kg gross per roll, ≈ 156 kg gross in total *Thùng carton xuất khẩu, lô nhựa, 500 m/cuộn, đầu cáp được bịt kín; ≈ 26 kg/cuộn, tổng ≈ 156 kg*
Length tolerance ***Dung sai chiều dài***	±1 % per roll
Quality documents ***Chứng từ chất lượng***	FeiChun in-house laboratory test report with the shipment; third-party inspection available at the buyer's cost *Báo cáo thử nghiệm nội bộ FeiChun kèm lô hàng; kiểm định bên thứ ba theo yêu cầu, chi phí do bên mua chịu*
Warranty ***Bảo hành***	1 year from delivery, covering failures not caused by human factors *1 năm kể từ ngày giao hàng, áp dụng cho các hư hỏng không do yếu tố con người gây ra*
Shipping documents ***Chứng từ giao hàng***	Commercial invoice, packing list, bill of lading, test report; Certificate of Origin (Form E) on request *Hóa đơn thương mại, phiếu đóng gói, vận đơn, báo cáo thử nghiệm; C/O Form E theo yêu cầu*

Technical basis / Cơ sở kỹ thuật: The cable is supplied in accordance with Technical Datasheet FC-TDS-STP-2026-7B3E (Rev. 0). Any change to construction, colour, screen type (e.g. adding a tinned copper braid) or roll length may affect price and lead time.
Cáp được cung cấp theo Bảng thông số kỹ thuật FC-TDS-STP-2026-7B3E (Rev. 0). Mọi thay đổi về cấu trúc, màu sắc, loại màn chắn (ví dụ thêm lưới đồng mạ thiếc) hoặc chiều dài cuộn có thể ảnh hưởng đến giá và thời gian giao hàng.

3. Acceptance

Xác nhận

For and on behalf of the Seller
Anhui FeiChun Special Cable Co., Ltd.
Zihao Yang — Global Sales Manager

Accepted by the Buyer (signature & company stamp)
Bên mua xác nhận (ký tên và đóng dấu)
Date / Ngày: _____

4. Contact

Liên hệ

Technical: Tech@feichuncables.com
Mining & heavy industry: mining@feichuncables.com
Sales: zihao.yang@feichuncables.com
WhatsApp: +86 138 5512 3218
www.feichuncables.com

Confidentiality & intellectual property notice. This quotation and the referenced datasheet are the property of Anhui FeiChun Special Cable Co., Ltd., protected under the Copyright Law of the People's Republic of China and the Copyright Act 1968 (Cth) of Australia, and are issued solely to the addressee for evaluating this enquiry. They may not be disclosed to third parties without written consent.
Báo giá này là tài liệu bảo mật của Anhui FeiChun Special Cable Co., Ltd., chỉ dành cho người nhận để đánh giá yêu cầu này; không được tiết lộ cho bên thứ ba khi chưa có sự đồng ý bằng văn bản.

© 2026 Anhui FeiChun Special Cable Co., Ltd.